

Nhà sư Phật giáo và góc nhìn mới về vũ trụ bao la

ISSN: 2734-9195 16:19 24/06/2026

Phật giáo không thể tiếp tục trốn chạy vào cõi hư vô, mà phải dẫn thân trực diện vào lòng xã hội và đối thoại sòng phẳng với khoa học.

Khi một nhà sư tuyên bố đức Phật đã tường tận về Thái dương hệ từ hai thiên niên kỷ trước khi kính thiên văn xuất hiện, đa số mọi người sẽ chọn cách khép sách lại. Khước từ này hoàn toàn chính đáng. Bởi lẽ, việc hạ thấp một bậc đại giác ngộ xuống thành một nhà thiên văn học bình dân không làm tăng thêm sự vĩ đại của Ngài, mà chỉ hiển lộ một mặc cảm tự ti của những người nhân danh đức tin.

Thế nhưng, hành động khép sách của số đông lại không phải là lựa chọn của Tiến sĩ Ben Van Overmeire. Trên cương vị là một Phó giáo sư ngành Nghiên cứu Tôn giáo tại Đại học Duke Côn Sơn, ông nhìn thấy trong những nỗ lực gắn kết tôn giáo với vũ trụ học cổ đại một câu chuyện dài hơn thế, nơi khoa học hiện đại và trực giác tâm linh gặp nhau ở những điểm giao thoa đầy bất ngờ.

Trong một nghiên cứu về mối giao thoa giữa Phật giáo và **khoa học**, Van Overmeire đã chạm vào một chương cốt lõi của vũ trụ học truyền thống, nơi Trái Đất từng được đóng khung là một mặt phẳng với ngọn núi biểu tượng Sumeru ngự trị tại tâm điểm. Đó là một thế giới quan sụp đổ trước kính thiên văn phương Tây.

Tác giả tài liệu đã bóc tách một cuộc "di cư tâm thức": họ lặng lẽ rũ bỏ mô hình đĩa phẳng, chấp nhận một địa cầu tròn, đẩy ngọn núi thiêng ngày nào vào thế giới của những ẩn dụ.

Thế rồi, giữa những dòng lập luận, ông khựng lại trước một câu viết tưởng chừng băng quơ: "*Có những người lại tưởng tượng núi Tu Di tồn tại ngoài vũ trụ bao la.*" Một dòng chữ ngắn ngủi nhưng đã bóc trần một thực tế treó ngoe: Khi không thể níu giữ ngọn núi thiêng ở mặt đất phẳng, người ta sẵn sàng búng nó

lên và ném vào không gian vô tận, cốt để biến một sai lầm cổ đại thành một tiên tri đi trước thời đại.

“Chính câu nói đó đã làm tôi khựng lại”, Van Overmeire chia sẻ. “Tôi tự hỏi, trên đời này ai lại nói như vậy chứ? Ai lại có thể đặt ngọn núi vũ trụ cổ đại này vào giữa không gian bao la?” Câu hỏi của vị phó giáo sư nghiên cứu tôn giáo không thuần túy là sự hiếu kỳ học thuật. Đó là sự bàng hoàng trước một nghịch lý: để bảo vệ một giáo điều đã lỗi thời, tư duy con người sẵn sàng thực hiện một cú nhảy hoang đường, búng một ngọn núi bằng đất đá trong thần thoại và thả trôi nổi vào bản đồ thiên văn hiện đại.

Manh mối dẫn đến một câu trả lời thỏa đáng bỗng chốc đứt gãy khi Van Overmeire gửi email cho tác giả cuốn sách. Câu trả lời nhận về là một khoảng trống: chính người viết cũng không còn ký ức gì về dòng chữ ấy. Sự lãng quên đó chính là đỉnh cao của sự sắc sảo. Nó chứng minh rằng lối tư duy *“búng núi bỏ vào không gian”* không còn là một kiến giải cá nhân lập dị, mà đã trở thành một căn bệnh tư duy tiềm thức, một phản xạ tự vệ tập thể phổ biến đến mức người ta thản nhiên viết ra rồi quên lãng.

“Đó là khoảnh khắc một ý nghĩ vô cùng kỳ lạ đã đánh thức trí tưởng tượng của tôi”, ông chia sẻ. “Và thông thường, hành trình nghiên cứu của tôi luôn được khởi nguồn từ những điều như thế.” Từ điểm khởi đầu mang tính xung kích ấy, Van Overmeire bắt đầu lật mở một hiện tượng học thuật đầy gai góc. Sự quên lãng của tác giả cuốn sách không làm cuộc tìm kiếm dừng lại, mà trái lại, nó chứng minh rằng tư duy *“hiện đại hóa”* giáo điều cổ đại đã trở thành một phản xạ vô điều kiện, một lối nguy biện phổ biến đến mức người ta thản nhiên thừa nhận mà không cần một giây phản tư.

Chỉ từ một dòng chú thích bị người đời bỏ quên, một dự án nghiên cứu tầm cỡ đã được khai sinh. Đó chính là bản chất của nhãn quan học thuật: nơi đám đông chỉ nhìn thấy một lời nói băng quơ, thì người tri thức lại tìm thấy một vết nứt hệ thống - điểm khởi đầu để giải mã cả một hội chứng nguy biện của thời đại.



Nguồn ảnh: news.dukekunshan.edu.cn

Nhà sư, ngọn núi linh thiêng và hệ mặt trời, ba khái niệm tưởng chừng thuộc về ba thế giới tách biệt, nay lại bị ép buộc phải đứng chung trong một hệ quy chiếu tư duy tréo ngoe.

Sự xuất hiện của vị sư với lời tuyên bố hùng hồn về hệ mặt trời thực chất không phải là sự tôn vinh phật pháp. Đó là một nỗ lực tuyệt vọng nhằm di dời ngọn núi Tu Di cổ đại ra ngoài vũ trụ, biến một biểu tượng tinh thần thành một thứ lá chắn khoa học để che đậy sự lỗi thời của giáo điều.

Điểm tựa trong công trình của Phó giáo sư Van Overmeire nằm ở vùng biên giới mở giữa Phật học, lịch sử tư tưởng và "*văn hóa vũ trụ*" (astroculture) - khái niệm định nghĩa về cách trí tưởng tượng của nhân loại vươn ra ngoài ranh giới Trái Đất. Đây là một cách tiếp cận đầy duyên dáng. Nó cho thấy không gian vũ trụ bao la không chỉ là địa hạt của những phép tính thiên văn khô khốc, mà còn là tấm gương phản chiếu những cuộc khủng hoảng, sự thích nghi và khát vọng sinh tồn của các hệ thống tư tưởng cổ đại.

Đứng ở trung tâm của cơn địa chấn tư tưởng này là Đại sư Thái Hư (1890-1947), kiến trúc sư vĩ đại nhất của phong trào cải cách Phật giáo Trung Hoa cận đại. Khước từ lối tu hành ẩn dật, tách biệt truyền thống, Đại sư là người đặt nền móng cho cuộc cách mạng mang tên "*Phật giáo Nhân gian*" (人间佛教). Lời kêu gọi của một trong những tăng sĩ có tầm ảnh hưởng lớn nhất thế kỷ XX này rất rõ ràng: Phật giáo không thể tiếp tục trốn chạy vào cõi hư vô, mà phải dẫn thân trực diện vào lòng xã hội và đối thoại sòng phẳng với khoa học.

Thế nhưng, đằng sau hào quang của một nhà cải cách xã hội, còn một góc khuất ít người chạm tới: một nhãn quan vũ trụ táo bạo đến mức cực đoan của Đại sư Thái Hư. Ông không dừng lại ở việc cải cách chốn thiền môn trên mặt đất. Bằng một cú phóng tư duy xuyên thấu không gian, Thái Hư đã đơn độc tái định hình lại toàn bộ cấu trúc của vũ trụ, thách thức cả những định kiến lâu đời của cả tôn giáo lẫn khoa học đương thời.

Sự tương phản giữa kinh văn Phật giáo Ấn Độ cổ đại - nơi mô tả một địa cầu đĩa phẳng với tâm điểm núi Tu Di - và tri thức thực chứng của đầu thế kỷ XX đã tạo ra một cuộc khủng hoảng nhận thức sâu sắc tại Trung Hoa Dân Quốc. Khi thực tế về một hành tinh hình cầu quay quanh mặt trời trở thành điều không thể chối cãi, một chiến lược "*phân tách tri thức*" đã diễn ra.

Nhiều Phật tử chọn cách buông bỏ mô hình địa lý cũ, hạ thấp nó xuống hàng thứ yếu để bảo vệ phần cốt lõi của đức tin trước sự tấn công của khoa học hiện đại.

"Phần lớn mọi người đều nói rằng: 'Phật giáo rất có giá trị, nhưng vũ trụ học không phải là điều cốt lõi. Đức Phật đâu có ý định trở thành một nhà thiên văn học', Van Overmeire cho biết. Lời đúc kết của vị phó giáo sư đã phơi bày một tâm thế thỏa hiệp phổ biến.

Khi khoa học phương Tây tràn đến, đám đông chọn cách dựng lên một bức tường ngăn cách, họ đẩy vũ trụ học vào góc khuất lờ mờ và giữ lại giá trị tinh thần như một thành trì an toàn. Đó là một cuộc rút lui trong hòa bình để bảo vệ đức tin.



8 T'ai-hsü in London, 1929.

Nguồn ảnh: news.dukekunshan.edu.cn

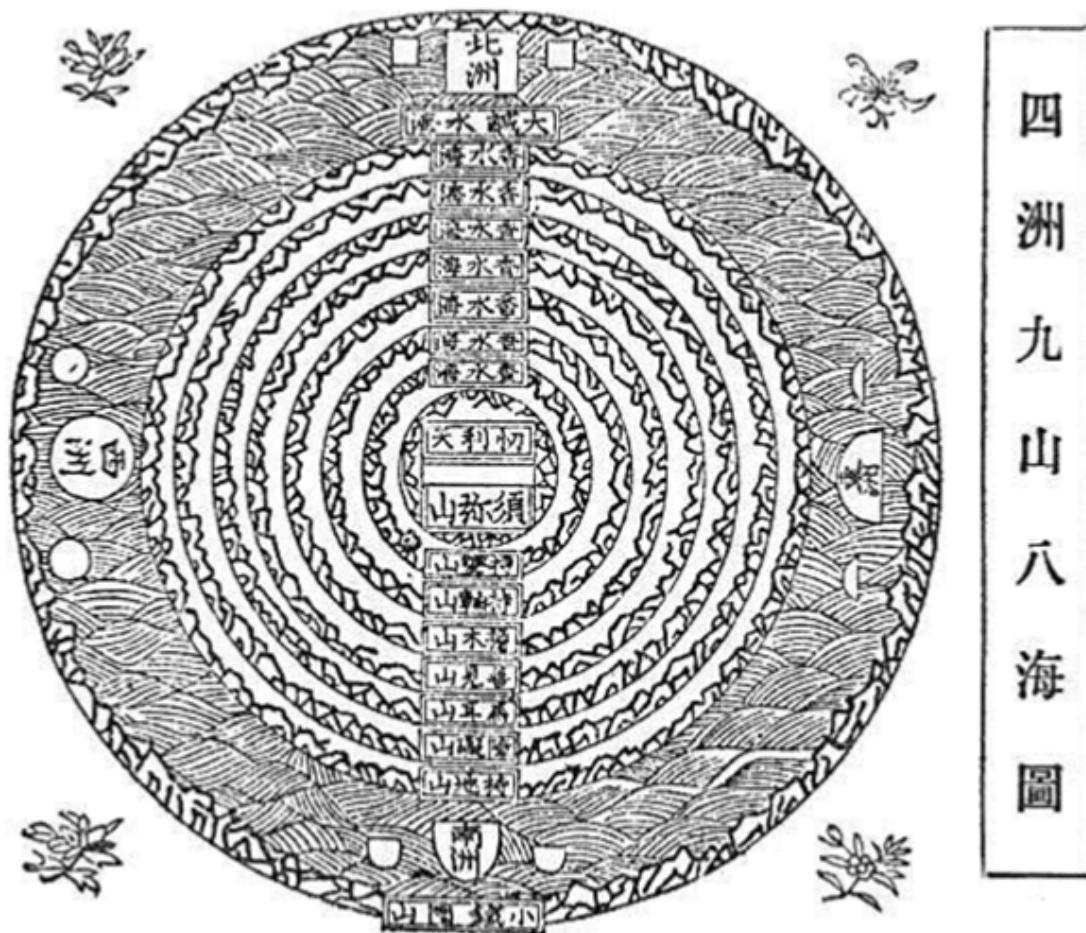
Thiền sư Thái Hư thẳng thừng khước từ lối giải quyết mang tính né tránh ấy. Giữa lúc số đông chọn cách thỏa hiệp, ngài đơn độc thực hiện một cú phản công lý luận đầy táo bạo: khẳng định thế giới quan của đức Phật không hề sai, có chăng chỉ là nhân loại đang soi chiếu nó sai hệ quy chiếu. Với Thái Hư, chân lý của bậc đại giác ngộ vẫn tuyệt đối chính xác, nhưng nó không nằm trên mặt đất

phẳng của trực giác tầm thường, mà ẩn mình trong một phương diện vĩ mô hoàn toàn khác.

Thay vì bầu víu vào mô hình một ngọn núi bằng đất đá trên mặt đất phẳng, Đại sư Thái Hư thực hiện một cú nhảy tư duy kinh điển: ngài định danh lại toàn bộ hệ mặt trời chính là núi Tu Di. Bằng phép hoán đổi tọa độ táo bạo này, ngài tuyên bố rằng đức Phật đã thấu suốt cấu trúc của hệ hành tinh từ hai thiên niên kỷ trước khi kính thiên văn ra đời. Đó không đơn thuần là một lời luận giải; đó là một nỗ lực cưỡng bức tri thức phương Tây để phục vụ cho sự sinh tồn của giáo điều.

“Đối với tôi, câu hỏi đặt ra là: Tại sao một vị cao tăng vô cùng uyên bác lại quả quyết điều đó?”, Van Overmeire chia sẻ. “Tại sao lại khẳng định hệ mặt trời của chúng ta là một ngọn núi? Đó chính là câu đố đã hoàn toàn cuốn hút tôi.” Câu đố của vị học giả phương Tây thực chất đã chạm vào nỗi đau đau của một thời đại lịch sử.

Sự quả quyết của Đại sư Thái Hư không đến từ sự thiếu hụt lý trí, mà đến từ áp lực sinh tồn khủng khiếp của đức tin: khi tôn giáo bị dồn vào chân tường trước lưỡi gươm thực chứng của khoa học, một học giả uyên bác buộc phải chọn cách ngụy biện để bảo vệ lòng tự tôn của cả một nền văn hóa.



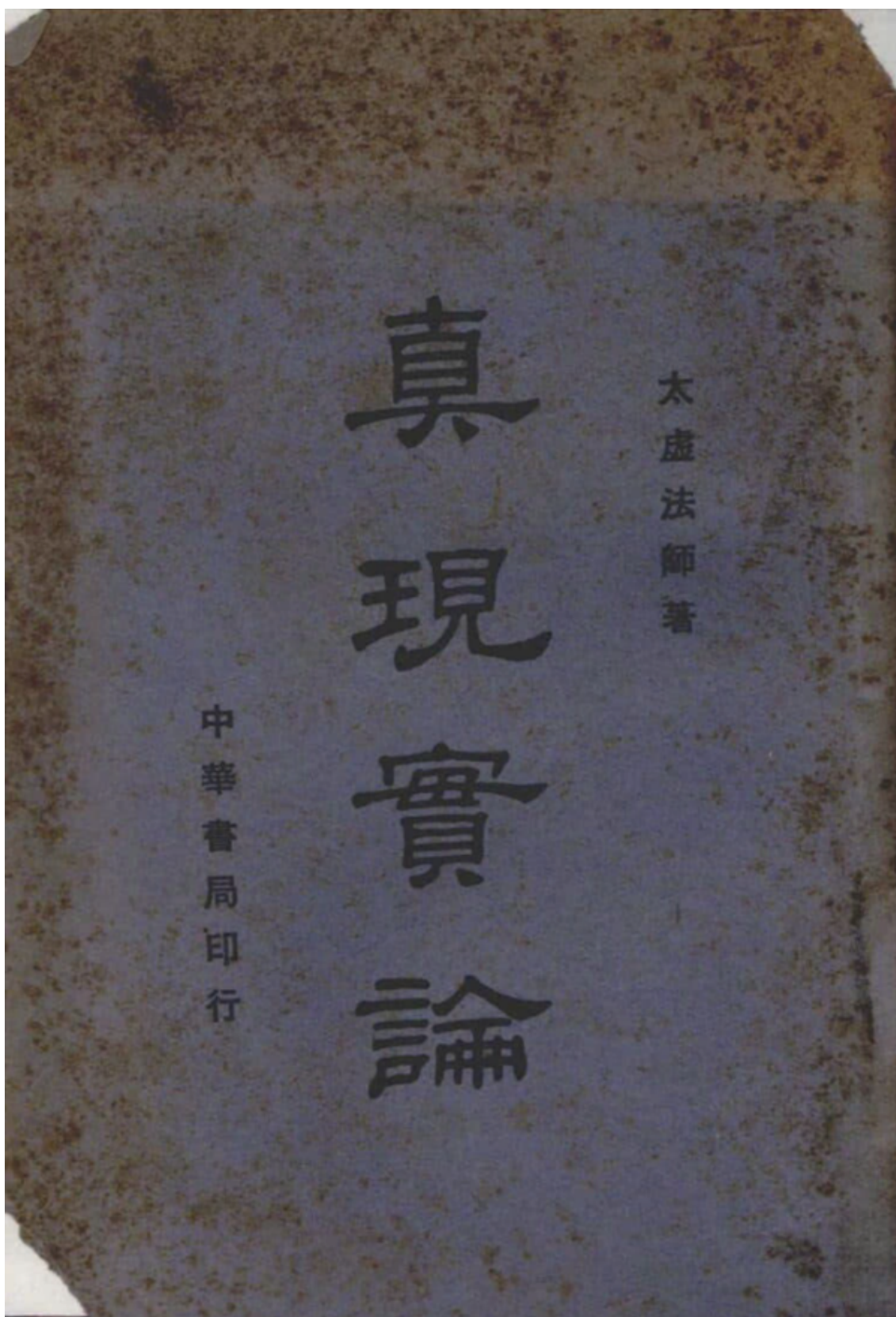
Nguồn ảnh: news.dukekunshan.edu.cn

Đối thoại về Thái Hư: Từ Kính thiên văn đến Thế giới Tư liệu

Van Overmeire đã chuyển hướng nghiên cứu sang một trong những luận văn triết học của đại sư Thái Hư bàn về “*thực tại tối hậu*” (chân như). Được khởi thảo vào đầu thế kỷ XX, tác phẩm này đòi hỏi người đọc phải có nền tảng am tường sâu sắc về triết học Phật giáo, đặc biệt là giáo lý Duy Thức học - tông phái định danh vạn pháp trên thế gian đều do tâm thức biến hiện, không có một thực thể khách quan nào tồn tại độc lập ngoài thức (“*Vạn pháp duy thức*”). Đáng chú ý, tác phẩm còn đan cài dày đặc các thành tựu khoa học đương thời thuộc thập niên 1920.

Nhà nghiên cứu Van Overmeire nhận định: “*Không thể tiếp cận văn bản này qua một lăng kính đơn nhất. Độc giả đòi hỏi phải có tri kiến nền tảng về triết học Phật giáo, thiên văn học đầu thế kỷ XX, thuyết tiến hóa và cả Thuyết Darwin xã hội (Social Darwinism). Thiếu đi những cơ sở ấy, các luận điểm của Đại sư Thái Hư dễ bị xem là rời rạc, dù trên thực tế, chúng tuân thủ nghiêm ngặt một hệ thống logic nhất quán.*”

Bằng việc hợp tác với trợ lý nghiên cứu Ruixiang Hu (Hồ Thụy Tường) - học viên chuyên ngành Nghiên cứu Văn hóa Toàn cầu (Global Cultural Studies), đồng thời ứng dụng các công cụ AI tạo sinh, nhóm nghiên cứu đã hoàn thành bản dịch thảo tác phẩm của Đại sư Thái Hư từ chữ Hán sang Anh ngữ. Đây là bước đệm bản lề trước khi giai đoạn đọc sâu văn bản chính thức bắt đầu.



Nguồn ảnh: news.dukekunshan.edu.cn

Ông chia sẻ: *“Chúng tôi cùng nhau đối chiếu và đặt ra các nghi vấn: Có điểm gì bất thường ở đây? Chi tiết nào đang đi ngược lại với những giả định ban đầu của chúng ta? Bởi lẽ thông thường, chính từ những nghịch lý ấy, các phát hiện mang tính bước ngoặt mới bắt đầu phát lộ.”*

Đôi khi, tâm điểm của một công trình nghiên cứu lại thu hẹp vào một hành tinh duy nhất.

Trong một phân đoạn, Đại sư Thái Hư dành sự quan tâm đặc biệt đến Sao Thiên Vương - một thiên thể vốn bất khả kiến bằng mắt thường, hoàn toàn vắng bóng trong vũ trụ luận Phật giáo truyền thống, và được định danh trong Hoa ngữ hiện đại là *"Thiên Vương tinh"* (天王星) thay vì tuân theo quy luật đặt tên của hệ Ngũ hành.

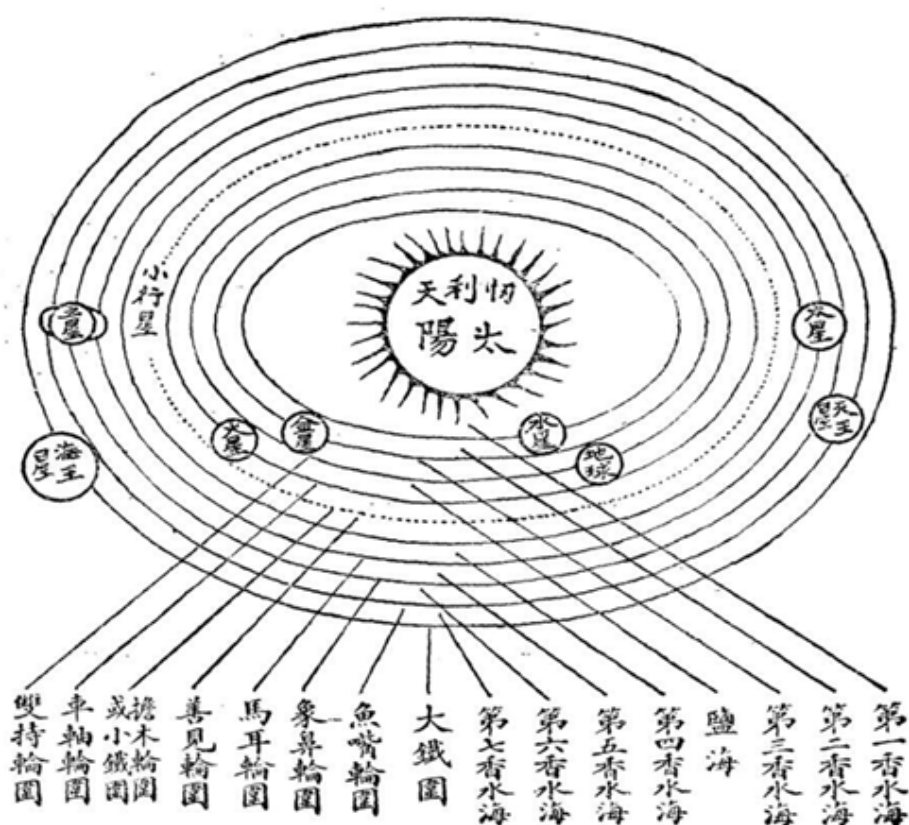
Nhà nghiên cứu Van Overmeire nhận định: *“Xét từ nhãn quan Phật học, Sao Hải Vương (海王星) - hành tinh thứ tám và cũng là viễn tinh nhất trong Thái Dương hệ - hoàn toàn vắng bóng trong các cấu trúc vũ trụ luận truyền thống. Thiên thể này bất khả kiến nếu thiếu viễn kính, đồng thời không có vị trí nào trong hệ thống Cổ đại nguyên tố. Vậy động cơ nào đã thúc đẩy Đại sư Thái Hư đặt trọng tâm vào nó?”*

Hành trình truy nguyên này đã định hướng nhóm nghiên cứu đi sâu vào lịch sử thiên văn và chiêm tinh học phương Tây. Từ giao điểm đó, họ lần theo mạch du nhập của các học thuyết này vào Trung Hoa qua hệ thống văn bản dịch thuật, khảo luận phổ biến khoa học, cùng các ấn phẩm báo chí do Lương Khải Siêu - nhà tư tưởng kiệt xuất giai đoạn chuyển giao Thanh - Dân Quốc - chủ biên.

Một tiến trình khảo sát tương tự đối với Hỏa Tinh (火星) - hành tinh đất đá viễn tâm nhất trong Thái Dương hệ - đã dẫn lối nhóm nghiên cứu đến với Camille Flammarion (1842-1925). Ông là nhà thiên văn học đại tài người Pháp, người tiên phong trong nỗ lực đại chúng hóa khoa học vũ trụ, đồng thời là tác giả của những tác phẩm giả tưởng thời kỳ đầu. Thời bấy giờ, những ghi chép sống động của Flammarion về một nền văn minh tiên tiến trên hành tinh đỏ từng là chủ đề được dịch thuật và luận bàn sâu rộng trong giới trí thức Trung Hoa đầu thế kỷ XX.

Càng đi sâu vào văn bản, mô thức lập luận của tác giả lại càng hiện rõ: Đại sư Thái Hư không dừng lại ở việc tái định hình các phạm trù Phật học truyền thống, mà còn chủ động tiếp biến, cải biến những suy tưởng khoa học phương Tây đương thời về các *"thế giới tha nhân"* (other worlds).

天分時



Nguồn ảnh: news.dukekunshan.edu.cn

Nhà nghiên cứu Van Overmeire nhận định: “Ở tầng biểu diện, văn bản này dường như chỉ thuần túy chứa đựng triết học Phật giáo. Tuy nhiên, khi bóc tách cấu trúc nội tại, độc giả sẽ nhận diện được các trầm tích tri thức của thiên văn học phương Tây, những cuộc luận chiến thuộc phong trào cải cách thời kỳ Trung Hoa Dân Quốc, cùng nỗ lực lập ngôn đầy sáng tạo của chính tác giả nhằm kiến tạo một cuộc đối thoại liên hệ tư tưởng.”

- Vọng hải Thái Hư: “Nhãn quan Vượt ngoài Tầm tuyến của Tên lửa và Vật lý” (Từ “tầm tuyến” tạo cảm giác về quỹ đạo vật lý, đối lập với sự vô tận của Thái Hư).

- “Một Tầm nhìn Xa hơn Quỹ đạo Tên lửa và Lực lượng Vật lý” (Uyển chuyển, tạo nhịp điệu chuyển động).

Nhà nghiên cứu Van Overmeire nhận định rằng dự án này vượt ra ngoài khuôn khổ của một công trình sử học thuần túy. Đó còn là lời nhắc nhở sâu sắc: Hành trình hướng tới tương lai của nhân loại trong không gian bao la sẽ được định hình bởi các hệ thống diễn ngôn văn hóa với tầm ảnh hưởng không hề thua kém

các tiến bộ khoa học thực chứng.

Ông lưu ý rằng, trong các diễn ngôn đương đại về công cuộc khai phá Hỏa Tinh, thế giới quan của chúng ta thường bị chi phối bởi một mô-típ mang cấu trúc thần học Kitô giáo, dù là vô thức hay tự ý. Đó là nhãn quan mang tính khai huyền: Trái Đất đối mặt với nguy cơ diệt vong, sự cứu rỗi nằm ở một hành tinh khác, và những tuyến dân sẽ di cư đến một thế giới mới nơi thiên giới.

Nhà nghiên cứu Van Overmeire nhận định: *“Hệ thống logic của Elon Musk được xây dựng trên sự giao thoa giữa Tư duy Nguyên tắc đầu tiên (First Principles Thinking), Tư duy Hệ thống (Systems Thinking) và Thuật toán Sản xuất 5 bước (The Algorithm). Việc ông lập luận rằng địa cầu đang trên đà tự hủy và nhân loại cần di cư lên Hỏa Tinh để kiến thiết một “địa đàng mới” thực chất phản ánh rõ nét mạch tư duy của Kitô giáo. Trong nhãn quan đó, Trái Đất bị xem như một cõi sa ngã, còn không gian vũ trụ lại là miền thuần khiết. Dẫu người ta có trực tiếp dẫn chiếu Kinh Thánh hay không, mô thức tư tưởng này vẫn luôn hiển hiện.”*

Theo nhãn quan của ông, Trung Quốc đang kiến tạo một không gian tưởng tượng (spatial imaginary) dị biệt về vũ trụ. Minh chứng rõ nét diện hiện qua cách định danh các vệ tinh, tàu thăm dò cho đến trạm không gian: từ Hằng Nga, Thỏ Ngọc cho đến Thiên Cung. Các chương trình không gian này đều khơi nguồn cảm hứng từ kho tàng thần thoại, thi ca và hệ biểu tượng tôn giáo, thay vì tự giới hạn trong hệ hình kỹ thuật thực chứng.

Nhãn quan của Đại sư Thái Hư đã mở ra một trầm tích tri thức dị biệt. Thay vì quy giản Thái Dương hệ thành một tập hợp của những thiên thể cơ giới, vô tri và lạnh lẽo, ông tri kiến toàn bộ hệ thống này như một chỉnh thể sinh mệnh hữu cơ, vận hành trong mối liên thông mật thiết và sâu sắc.

Nhà nghiên cứu Van Overmeire chia sẻ: *“Trong thế giới quan của đại sư Thái Hư, vạn vật luôn nằm trong mối tương quan vạn biến và liên thông mật thiết. Ông sẽ lập luận rằng, ngay cả hành vi bạn gõ bàn phím máy tính hôm nay cũng đang tạo ra những rung động ảnh hưởng đến toàn thể vũ trụ. Nếu chúng ta tiếp cận thế giới bằng tư duy ấy - nếu thực sự quán chiếu hệ mặt trời như một mái nhà chung - liệu điều đó có làm chuyển biến cách thức con người đối nhân xử thế, ở cả cõi hành tinh này lẫn giữa không gian bao la?”*

“Đối với Đại sư Thái Hư - một trong những nhà học thuyết, canh tân vĩ đại nhất của Phật giáo Trung Hoa hiện đại - vạn pháp đều vận hành trong mối liên thất vạn năng,” ông nhấn mạnh. “Đại sư sẽ khẳng định rằng, ngay cả những thao tác của bạn trên máy tính ngày hôm nay cũng đều rung động và tạo ảnh hưởng

đến toàn thể vũ trụ. Nếu nhân loại khởi phát tư duy theo hệ quy chiếu ấy - nếu ta thực sự cảm nhận được Thái Dương hệ chính là trú xứ của mình - liệu điều đó có xoay chuyển cách thức ta ứng xử, cả trên địa cầu lẫn ngoài không gian bao la?”

“Khai phá vũ trụ vượt xa khuôn khổ của một dự án kỹ thuật thuần túy” ông nhận định. “Hệ tư tưởng, nền tảng đạo đức và tôn giáo của chúng ta - tất cả sẽ quyết định cách nhân loại đối xử với những thế giới mới, cách ta phản ứng khi chạm trán các dạng sống tha nhân, và liệu không gian bao la có bị biến thành một vũ đài bóc lột mới hay không.”

Ông nhấn mạnh rằng **khoa học hiện đại** vẫn nắm giữ một vai trò then chốt, song không thể vận hành như một thực thể cô lập.

“Khai phá vũ trụ vượt xa khuôn khổ của một dự án kỹ thuật thuần túy,” ông nhận định. “Hệ tư tưởng, hệ giá trị đạo đức và tôn giáo của chúng ta - tất cả sẽ quyết định cách nhân loại đối xử với những thế giới mới, chi phối cách ta phản ứng khi chạm trán các dạng sống tha nhân, và định đoạt câu hỏi: Liệu không gian bao la có bị biến thành một đấu trường trục lợi mới hay không.”



Nguồn ảnh: news.dukekunshan.edu.cn

**Phòng nghiên cứu Đại học Duke Kunshan (DKU):
Nơi giao thoa và kết nối tư duy liên ngành**

Dự án này đồng thời là một phòng thí nghiệm sống động cho mô hình giáo dục mà ông Van Overmeire tin rằng chỉ riêng DKU mới có thể mang lại.

Không bó hẹp trong ranh giới dịch thuật hay chú giải tư liệu, các sinh viên cộng tác đang trải nghiệm hành trình kết nối tri thức xuyên ngành đầy sống động. Đó là sự chuyển mình liên tục: từ chiều sâu của luận giải Phật giáo đến dòng chảy lịch sử khoa học, từ những bản thảo thời đại AI đến diễn đàn hội nghị quốc tế, và từ xử lý dữ liệu trên sổ tay kỹ thuật số đến những tranh biện triết học đỉnh cao về tâm thức.

“Khám phá không gian tự bản chất đã là một lĩnh vực liên ngành” ông khẳng định. *“Và đó cũng là bản chất của những thách thức lớn mà thế hệ trẻ phải đối mặt sau này. Sinh viên không thể bước vào thế giới đó nếu tự bó hẹp tầm nhìn trong một lăng kính đơn độc.”*

Đối với ông, các trường đại học sinh ra chính là để tạo bộ phóng cho mô hình nghiên cứu mang tính bước ngoặt này.

“Đại học không phải là một cỗ máy kinh doanh lợi nhuận” ông khẳng định. *“Giá trị của thực thể này không thể đo đếm bằng những món hàng thương mại trong ngắn hạn. Đây là thánh đường để theo đuổi những câu hỏi nghiên cứu chuyên sâu - những hạt mầm mà biết đâu sau này sẽ trở thành chìa khóa cốt lõi của thời đại.”*

Tư duy chiến lược đó cũng là kim chỉ nam trong mọi lời khuyên ông dành cho sinh viên, bất kể chuyên ngành họ chọn là nghiên cứu Phật học hay khoa học vũ trụ.

Khép lại thông điệp, ông gửi gắm một triết lý sâu sắc về sự phát triển: *“Hãy tư duy mở rộng”*. Đó không chỉ là lời khuyên, mà là một định hướng chiến lược. Việc dũng cảm lựa chọn những dự án mang tính liên ngành và những người dẫn đường có tầm nhìn sẽ là chìa khóa giúp người trẻ bứt phá khỏi ranh giới lối mòn. Thực tế chứng minh, đỉnh cao của khoa học và những nghiên cứu thực sự giá trị chưa bao giờ nằm ở sự khép kín, mà luôn thuộc về những tư duy biết tìm kiếm sự thăng hoa tại giao điểm của các dòng tri thức.

Bước tiến của đề tài không chỉ dừng lại ở các phòng hội nghị hay những bản dịch học thuật về Thái Hư Đại sư, mà đang kết tinh thành những công trình nghiên cứu mang tầm chiến lược. Điển hình là dự án sách của Tiến sĩ Van Overmeire, Phó Giáo sư Nghiên cứu Tôn giáo tại Đại học Duke Côn Sơn, với tựa đề *“Vô Định: Trí tưởng tượng Phật giáo về không gian vũ trụ”* (the working title Spaced Out: The Buddhist Imagination of Outer Space). Bằng việc dành riêng

một chương cho Thái Hư Đại sư và mở rộng biên độ sang các góc nhìn Phật giáo toàn cầu, cuốn sách hứa hẹn sẽ khai phóng một nhãn quan mới về giao điểm giữa tâm linh truyền thống và kỷ nguyên chinh phục không gian của nhân loại.

Vượt lên trên khuôn khổ của những chú thích học thuật hay những tiểu dị về triết tự, giá trị cốt lõi của nghiên cứu nằm ở một niềm tin giản dị: tâm thức và những câu chuyện chúng ta dệt nên về vũ trụ ngày nay, chính là chiếc khuôn định hình sâu sắc những bước chân chinh phục của nhân loại ngoài không gian trong tương lai.

Ông thẳng thắn đặt ra một góc nhìn đầy suy ngẫm: Nếu câu chuyện duy nhất chúng ta dệt nên về không gian chỉ xoay quanh trục quay của những cuộc cạnh tranh địa chính trị, một nỗ lực ích kỷ nhằm chiếm lĩnh tài nguyên và trốn chạy khỏi ngôi nhà Trái Đất đã lụi tàn, thì hành trình vươn tới các vì sao của nhân loại có nguy cơ lặp lại vết xe đổ của thời kỳ thuộc địa tối tăm. Điểm cốt lõi lúc này là chúng ta đang đứng trước một đòi hỏi cấp bách: phải kiến tạo những tầm nhìn mang tính nhân văn và bền vững hơn.

Đại sư Thái Hư (1889-1947) - bậc vĩ nhân cải cách của Phật giáo Trung Hoa hiện đại, người được tôn vinh là *“kiến trúc sư trưởng”* đặt nền móng cho tư tưởng *“Phật giáo Nhân sinh”* và *“Phật giáo Nhân gian”* - chính là người khơi mở cho một tầm nhìn tiến bộ như thế. Từng có nhãn quan đặc biệt khi hình dung về một ngọn núi trong hệ Mặt Trời, vũ trụ trong tâm thức của Đại sư chưa bao giờ là một khoảng không lạnh lẽo hay hư vô. Ngược lại, cái *“Không”* trong thế giới quan của Đại sư mang tầng nghĩa sâu sắc của triết học Phật giáo: đó là một không gian của sự tương thuộc triệt để, nơi mọi hiện tượng và thực thể tồn tại trong mối liên kết vạn năng, không thể tách rời.

Nhìn nhận một cách khách quan, Tiến sĩ Van Overmeire thẳng thắn chia sẻ: việc đồng thuận hoàn toàn với các kết luận của Đại sư Thái Hư không phải là điều tiên quyết. Giá trị lớn nhất mà bậc vĩ nhân cải cách của Phật giáo Trung Hoa hiện đại để lại chính là một bài học về nhãn quan thời đại.

Các số liệu khoa học thuần túy chưa bao giờ tự định hình giá trị; chúng luôn được bao bọc và dẫn đường bởi những câu chuyện, những đức tin và các phép ẩn dụ tồn tại trong tâm thức nhân loại. Suy cho cùng, để chạm tới một tương lai tốt đẹp hơn ngoài vũ trụ bao la, chúng ta buộc phải bắt đầu từ việc gieo mầm những câu chuyện nhân văn hơn ngay từ hôm nay.

Tác giả: **Chen Chen**/Viết dịch: **Thích Vân Phong**

Nguồn: <https://news.dukekunshan.edu.cn>